TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **18**/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 27-02-2022
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Hồng Chi

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Sáu

2. Bà Kim Thị Sà Mết

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Huỳnh Ngọc Nhiều, Thư ký Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Hà Chí Công, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 229/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2022 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2022/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hồ Thị B, sinh năm 1995. Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số B1, ấp C, xã D, huyện A, tỉnh Bạc Liêu. Chỗ ở hiện nay: Ấp E, xã H, huyện G, tỉnh Bạc Liêu *(Có mặt).*

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn chị Hồ Thị B:* Luật sư bà Hồ Huỳnh Tố M, sinh năm 1982. Địa chỉ: Số N, O, Khóm Ô, Phường Ở, thành phố P, tỉnh Bạc Liêu *(Có mặt).*

- *Bị đơn:* Anh Dương Văn Q, sinh năm 1988. Địa chỉ: Số B1, ấp C, xã D, huyện A, tỉnh Bạc Liêu (*Có mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Chị Hồ Thị B và anh Dương Văn Q đều thống nhất xác định: Vào ngày 01/3/2017, chị B và anh Q tự nguyện chung sống với nhau, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán của địa phương; có tiến hành đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân

xã D, huyện A, tỉnh Bạc Liêu và được Ủy ban nhân dân xã D, huyện A, tỉnh Bạc Liêu cấp giấy chứng nhận kết hôn số 22/2017, ngày 01/3/2017.

Quá trình chung sống, chị B và anh Q có tất cả 01 (một) người con chung là cháu Dương Gia R, sinh ngày 16/9/2018. Hiện cháu Dương Gia R đang sống chung với chị B cùng với cha mẹ ruột của chị B tại địa chỉ: Ấp E, xã H, huyện G, tỉnh Bạc Liêu.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị B và anh Q chung sống không có tạo lập tài sản chung gì hết; cũng không vay, mượn tiền, tài sản của bất kỳ cá nhân, cơ quan, tổ chức tín dụng hoặc Ngân hàng nào nên không có nợ chung.

Tại Đơn khởi kiện đề ngày 11/11/2022, bản tự khai, các lời khai tại Tòa án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Hồ Thị B trình bày: Trong thời gian chung sống, khi chị B và anh Q xảy ra bất đồng ý kiến hay xảy ra cãi vả với nhau thì anh Q thường xuyên có hành vi bạo lực đánh đập chị B vô cớ; anh Q còn thường xuyên uống rượu với bạn bè; không chung thủy với chị B và có thái độ lời lẽ không đúng mực với chị B. Tình trạng mâu thuẫn giữa chị B và anh Q xảy ra trong thời gian dài, anh Q cũng đã nhiều lần hứa sửa chữa tính tình, anh Q còn tự mình ký tên vào bản cam kết thừa nhận hành vi sai trái của anh Q và hứa sẽ sửa đổi bản thân của anh Q. Tuy nhiên đến nay, anh Q vẫn không sửa đổi nên chị B và anh Q đã tự chấm dứt quan hệ chung sống với nhau và sống ly thân với nhau từ đầu tháng 11/2022 cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân, chị B và anh Q có gặp gỡ nhau, trao đổi để giải quyết mâu thuẫn và hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không có kết quả.

Nay chị B yêu cầu được ly hôn với anh Q. Khi ly hôn, chị B yêu cầu được tiếp tục trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Dương Gia R, sinh ngày 16/9/2018 và tại phiên tòa chị B yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi cháu Dương Gia R theo quy định của pháp luật cho đến khi cháu Dương Gia R đủ 18 tuổi. Về tài sản chung và nợ chung, chị B xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại biên bản lấy lời khai ngày 07/12/2022 và lời khai tại phiên tòa, bị đơn anh Dương Văn Q trình bày: T*rong thời gian chung sống, do chị B có tính ghen tuông vô cớ dẫn đến anh Q và chị B thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng ý kiến, cãi vả với nhau. Trong lúc bất đồng ý kiến; đôi lúc anh Q không kiềm chế được tính nóng của anh Q đã có hành vi dùng tay đánh vào mặt của chị B một cái; sau đó, anh Q nhận ra cái sai, lỗi lầm của mình đối với chị B nên anh Q đã nhận lỗi với chị B và đã hứa với chị B sẽ sửa chữa tính nóng của anh Q. Do vậy, anh Q đã tự nguyện ký tên vào bảng cam kết đề ngày 25/4/2021. Từ sau khi ký tên vào bản cam kết, anh Q đã thay đổi, sửa chữa tính tình của anh Q. Tuy nhiên đến khoảng tháng 9/2022, chị B có những lời lẽ và hành vi làm cho anh Q không tin tưởng chị B dẫn đến anh Q và chị B lại phát sinh bất đồng ý kiến, cãi vả với nhau làm cho anh Q không kiềm chế được tính nóng đã dùng tay đánh vào mặt của chị B một cái. Sau đó, anh Q cũng nhận thấy lỗi lầm của mình đã nhận sai với chị B nhưng chị B không đồng ý tha lỗi cho anh Q nên anh Q và chị B đã tự chấm dứt quan hệ chung sống với nhau và sống ly thân với nhau từ khoảng tháng 11/2022 đến nay. Trong thời gian sống ly thân, anh Q và chị B

có gặp gỡ nhau trao đổi, nói chuyện với nhau để giải quyết mâu thuẫn và hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng chị B không đồng ý về chung sống với anh Q; thậm chí, anh Q đồng ý cùng với chị B ra riêng sống nhưng chị B vẫn không đồng ý.

Nay chị B yêu cầu được ly hôn với anh Q thì anh Q đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị B do chị B vẫn cương quyết ly hôn với anh Q; không yêu cầu đoàn tụ. Khi ly hôn, anh Q không đồng ý giao cháu Dương Gia R, sinh ngày 16/9/2018 cho chị B trực tiếp chăm nom, nuôi dưỡng, giáo dục; với lý do công việc của anh Q không bị ràng buộc về mặt thời gian trong ngày, có thời gian đưa rước cháu Dương Gia R đi học hằng ngày; thu nhập hàng tháng của anh Q cao hơn chị B; còn chị B đang sinh sống cùng cha mẹ của chị B ở ấp E, xã H, huyện G, tỉnh Bạc Liêu có đường đi không thuận tiện; chị B sống chung với cha mẹ, anh trai của chị B; công việc của chị B bị ràng buộc về mặt thời gian trong ngày; có lúc đến 20 giờ tối mới đi làm về nhà; không có thời gian chăm sóc cháu Dương Gia R nên anh Q yêu cầu được trực tiếp chăm nom, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Dương Gia R, sinh ngày 16/9/2018 và anh Q không yêu cầu chị B cấp dưỡng nuôi cháu Dương Gia R. Trong trường hợp, chị B được trực tiếp chăm nom, nuôi dưỡng, giáo dục cháu R thì anh Q đồng ý cấp dưỡng cho cháu R theo quy định của pháp luật. Về tài sản chung và nợ chung, anh Q xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn chị Hồ Thị B là Luật sư Hồ Huỳnh Tố M trình bày: Xét thấy, hôn nhân giữa chị B và anh Q đã phát sinh mâu thuẫn, đã vi phạm quyền và nghĩa vụ của vợ chồng, điều đó cho thấy hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị B và anh Q. Về con chung, chị B có đầy đủ điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu R và chị B có thu nhập ổn định; cháu R là con gái, còn nhỏ; cần có sự chăm sóc của người mẹ; trong thời gian chị B nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu R thì chị B cũng tạo điều kiện cho anh Q thăm nom cháu R. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị B, giao cháu R cho chị B tiếp tục trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và buộc anh Q cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật. Về tài sản chung và nợ chung không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Bạc Liêu phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký phiên tòa, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và quan điểm giải quyết vụ án như sau:

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký phiên tòa và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, 71, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị B và anh Q; giao cháu Dương Gia R, sinh ngày 16/9/2018 cho chị B tiếp tục trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; về cấp dưỡng nuôi con: Buộc anh Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Dương Gia R, sinh ngày 16/9/2018, với mức cấp dưỡng hàng tháng từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng cho đến khi cháu Dương Gia R đủ 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng được tính kể từ ngày 27/02/2023; tài sản chung và nợ chung không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết; chị B và anh Q phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Chị B yêu cầu ly hôn với anh Q và hiện nay anh Q cư trú tại Số B1, ấp C, xã D, huyện A, tỉnh Bạc Liêu nên Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị B và anh Q tự nguyện chung sống với nhau vào tháng 3 năm 2017, có đăng ký kết hôn và đã được Ủy ban nhân dân xã D, huyện A, tỉnh Bạc Liêu cấp giấy chứng nhận kết hôn số 22/2017, ngày 01/3/2017 nên hôn nhân giữa chị B và anh Q là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Chị B yêu cầu ly hôn với anh Q với lý do trong thời gian chung sống, mỗi khi chị B và anh Q xảy ra bất đồng ý kiến hay xảy ra cãi vả với nhau thì anh Q thường xuyên có hành vi bạo lực đánh đập chị B vô cớ; anh Q còn thường xuyên uống rượu với bạn bè; không chung thủy với chị B và có thái độ lời lẽ không đúng mực với chị B. Tình trạng mâu thuẫn giữa chị B và anh Q xảy ra trong thời gian dài, anh Q cũng đã nhiều lần hứa sửa chữa tính tình, anh Q còn tự mình ký tên vào bản cam kết thừa nhận hành vi sai trái của anh Q và hứa sẽ sửa đổi bản thân của anh Q. Nhưng đến nay, anh Q vẫn không sửa đổi nên chị B và anh Q đã tự chấm dứt quan hệ chung sống với nhau và sống ly thân với nhau từ đầu tháng 11/2022 cho đến nay. Anh Q cũng thừa nhận trong quá trình chung sống giữa anh Q và chị B phát sinh mâu thuẫn; anh Q cũng thừa nhận đôi lúc anh Q không kiềm chế được tính nóng của anh Q đã có hành vi dùng tay đánh vào mặt của chị B một cái; nhưng do chị B có lỗi; sau đó, anh Q nhận ra cái sai, lỗi lầm của mình đối với chị B và đã sống ly thân khoảng tháng 11/2022 cho đến nay nên anh Q đồng ý ly hôn với chị B. Do vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị B và anh Q.

[3] Về con chung, chị B và anh Q đều có yêu cầu được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Dương Gia R, sinh ngày 16/9/2018. Xét thấy, chị B và anh Q đều có điều kiện trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu R. Nhưng cháu R là con gái, còn nhỏ; cần có sự chăm sóc của người mẹ; cháu R đã có cuộc sống ổn định, gắn bó cùng với chị B kể từ thời điểm chị B và anh Q không còn sống chung với nhau cho đến nay; trong thời gian chị B trực tiếp nuôi dưỡng, chăm

sóc, giáo dục cháu R thì cháu R phát triển bình thường về thể chất và tinh thần; chị B cũng tạo điều kiện cho anh Q thăm nom cháu R; anh Q cũng đã rước cháu R về nhà chơi cùng với anh Q và ông bà nội cháu R 04 lần. Để đảm bảo sự ổn định cuộc sống của cháu R nên Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu của chị B, giao cháu R, sinh ngày 16/9/2018 cho chị B tiếp tục trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị B đang trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu R nên chị B được tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Q không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[4] Về cấp dưỡng: Tại phiên tòa, chị B yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi cháu R theo quy định của pháp luật cho đến khi cháu R đủ 18 tuổi và anh Q cũng đồng ý cấp dưỡng nuôi cháu R theo quy định của pháp luật. Xét thấy, anh Q không trực tiếp nuôi dưỡng cháu R nên phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con; đây là nghĩa vụ bắt buộc do pháp luật quy định. Tại phiên tòa, anh Q thừa nhận mức thu nhập một tháng khoảng hơn 15.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận mức cấp dưỡng là 2.000.000 đồng/tháng cho cháu R. Do vậy, cần buộc anh Q có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu R, sinh ngày 16/9/2018, với mức cấp dưỡng hàng tháng 2.000.000 đồng cho đến khi cháu R đủ 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng được tính kể từ ngày 27/02/2023.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị B và anh Q thống nhất không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm về Hôn nhân và Gia đình, chị B phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Bạc Liêu. Chị B đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001294 ngày 16/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Bạc Liêu, được chuyển thu án phí.

Án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng, anh Q phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Bạc Liêu.

[7] Từ những phân tích trên, có căn cứ chấp nhận toàn bộ quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và chấp nhận đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn chị B.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội và tiểu mục 1.1 Phần II Mục A của Danh mục án phí, lệ phí Tòa

án (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016).

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hồ Thị B và anh Dương Văn Q.

2. Về con chung: Giao cháu Dương Gia R, sinh ngày 16 tháng 9 năm 2018, cho chị Hồ Thị B trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Chị Hồ Thị B đang trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Dương Gia R, sinh ngày 16 tháng 9 năm 2018 nên chị Hồ Thị B được tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Dương Gia R, sinh ngày 16 tháng 9 năm 2018.

Anh Dương Văn Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được quyền cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Buộc anh Dương Văn Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Dương Gia R, sinh ngày 16 tháng 9 năm 2018, với mức cấp dưỡng hàng tháng là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) cho đến khi cháu Dương Gia R đủ 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng được tính kể từ ngày 27 tháng 02 năm 2023.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không có và không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch về Hôn nhân và Gia đình, chị Hồ Thị B phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Chị Hồ Thị B đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001294 ngày 16 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Bạc Liêu nên được chuyển thu án phí.

Án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng, anh Q phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Bạc Liêu.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện A;
- Chi Cục THADS huyện A;
- UBND xã D, huyện A, tỉnh Bạc Liêu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

Dương Hồng Chi